Người ký: CỤC THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG CHÍNH PHỦ
Email: thongtinchinhphu@chinhphu.vn
Cơ quan: VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ
Thời gian ký: 28.07.2026 14:32:10 +07:00

BAN CHỈ ĐẠO TRUNG ƯƠNG THỰC HIỆN CÁC CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 82/QĐ-BCĐCTMTQG	*Hà Nội, ngày 27 tháng 7 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Chương trình công tác năm 2026 của Ban Chỉ đạo Trung ương thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia

TRƯỞNG BAN BAN CHỈ ĐẠO TRUNG ƯƠNG THỰC HIỆN CÁC CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 18 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 1158/QĐ-TTg ngày 27 tháng 6 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Ban Chỉ đạo Trung ương thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 63/QĐ-BCĐCTMTQG ngày 27 tháng 6 năm 2026 của Trưởng ban Ban Chỉ đạo Trung ương thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo Trung ương thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 7898/TTr-BNNMT ngày 17 tháng 7 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình công tác năm 2026 của Ban Chỉ đạo Trung ương thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Các thành viên Ban Chỉ đạo Trung ương thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Kiểm toán nhà nước;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, các Vụ, Cục;
- Lưu: VT, BCĐCTMTQG (2b).

KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

PHÓ THỦ TƯỚNG
Hồ Quốc Dũng

Cơ quan phát hành: THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

BAN CHỈ ĐẠO TRUNG ƯƠNG THỰC HIỆN CÁC CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

CHƯƠNG TRÌNH
Công tác năm 2026 của Ban Chỉ đạo Trung ương thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BCĐCTMTQG ngày tháng 7 năm 2026 của Trưởng ban Ban Chỉ đạo Trung ương thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU VÀ NGUYÊN TẮC TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Mục đích

a) Cụ thể hóa nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chỉ đạo Trung ương thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia theo Quyết định số 1158/QĐ-TTg ngày 27 tháng 6 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 63/QĐ-BCĐCTMTQG ngày 27 tháng 6 năm 2026 của Trưởng ban Ban Chỉ đạo Trung ương.

b) Xác định các nhiệm vụ trọng tâm cần Ban Chỉ đạo Trung ương theo dõi, đôn đốc, điều phối, kiểm tra trong năm 2026; làm cơ sở để các thành viên Ban Chỉ đạo Trung ương, cơ quan chủ Chương trình, bộ, cơ quan chủ trì nội dung, Cơ quan thường trực và địa phương tổ chức thực hiện.

c) Bảo đảm việc triển khai các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2026 được thực hiện thống nhất, có trọng tâm, trọng điểm; kịp thời tổng hợp, xử lý hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền xử lý những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện.

2. Yêu cầu

a) Nhiệm vụ trong Chương trình công tác phải bám sát chủ trương của Đảng, Nghị quyết của Quốc hội, chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Quyết định thành lập và Quy chế tổ chức, hoạt động của Ban Chỉ đạo Trung ương.

b) Mỗi nhiệm vụ phải xác định rõ nội dung công việc, cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp, thời hạn hoàn thành, sản phẩm đầu ra và trách nhiệm thực hiện; bảo đảm khả thi, thiết thực, thuận lợi cho theo dõi, đôn đốc, kiểm tra và đánh giá kết quả.

c) Các bộ, cơ quan trung ương và địa phương chủ động xử lý các nhiệm vụ thuộc thẩm quyền; chỉ báo cáo Ban Chỉ đạo Trung ương, Trưởng ban, Phó Trưởng ban đối với các vấn đề quan trọng, liên ngành, vượt thẩm quyền hoặc còn có ý kiến khác nhau.

d) Việc tổ chức thực hiện phải bảo đảm phối hợp chặt chẽ, kịp thời, hiệu quả; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, thống nhất thông tin, số liệu phục vụ chỉ đạo, điều hành, theo dõi, giám sát và đánh giá kết quả thực hiện.

3. Nguyên tắc tổ chức thực hiện

a) Bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo thống nhất của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Trưởng ban Ban Chỉ đạo Trung ương; phát huy vai trò điều phối liên ngành của Ban Chỉ đạo Trung ương theo đúng Quy chế tổ chức và hoạt động đã ban hành.

b) Ban Chỉ đạo Trung ương không làm thay chức năng quản lý nhà nước của các bộ, cơ quan trung ương và không làm thay trách nhiệm tổ chức thực hiện của địa phương.

c) Thực hiện nghiêm nguyên tắc "rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thời gian, rõ sản phẩm, rõ kết quả"; đề cao trách nhiệm cá nhân của thành viên Ban Chỉ đạo Trung ương và người đứng đầu cơ quan, đơn vị.

d) Phát huy tính chủ động, sáng tạo của địa phương; thực hiện phương châm "địa phương quyết, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm" theo đúng quy định của pháp luật.

đ) Kết hợp chỉ đạo, điều hành với kiểm tra, giám sát, đánh giá; bảo đảm công khai, minh bạch, sử dụng hiệu quả nguồn lực, phòng, chống thất thoát, lãng phí, tiêu cực trong tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

Ban Chỉ đạo Trung ương thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 1158/QĐ-TTg ngày 27 tháng 6 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ và theo Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo Trung ương, trong đó tập trung triển khai các nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Tập trung chỉ đạo triển khai đồng bộ, hiệu quả các Chương trình mục tiêu quốc gia theo đúng mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp được Quốc hội, Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ giao; nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban Chỉ đạo Trung ương, phát huy vai trò, trách nhiệm của các thành viên Ban Chỉ đạo, các bộ, cơ quan trung ương và địa phương trong công tác chỉ đạo, điều hành, phối hợp tổ chức thực hiện các Chương trình. Kịp thời chỉ đạo, điều phối, xử

lý các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện; tăng cường phối hợp liên ngành, bảo đảm thống nhất trong chỉ đạo, điều hành từ trung ương đến địa phương; thực hiện nghiêm chế độ thông tin, báo cáo, giao ban, kiểm tra, giám sát theo Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo Trung ương.

2. Các bộ, cơ quan trung ương khẩn trương rà soát, hoàn thiện các cơ chế, chính sách, văn bản quy phạm pháp luật, văn bản hướng dẫn thuộc phạm vi quản lý; kịp thời sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới các văn bản theo thẩm quyền nhằm bảo đảm đầy đủ cơ sở pháp lý để tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia. Thường xuyên rà soát những khó khăn, vướng mắc, bất cập phát sinh trong quá trình thực hiện để tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, sửa đổi, bổ sung kịp thời; tăng cường hướng dẫn địa phương triển khai thống nhất các quy định của Trung ương.

3. Chỉ đạo các bộ, ngành, địa phương tổ chức thực hiện đầy đủ các mục tiêu, nhiệm vụ, nội dung thành phần của từng Chương trình; tiếp tục kiện toàn Ban Chỉ đạo các cấp, cơ quan giúp việc và bộ máy quản lý Chương trình phù hợp với mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, đào tạo, tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ; nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình ở các cấp.

4. Chỉ đạo các bộ, cơ quan trung ương và địa phương tập trung phân bổ, giao kế hoạch vốn đầu tư công và kinh phí thường xuyên thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia theo đúng quy định; tổ chức thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm phấn đấu hoàn thành giải ngân 100% kế hoạch vốn ngân sách trung ương năm 2025 được phép kéo dài sang năm 2026, đồng thời đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn năm 2026, bảo đảm đúng mục tiêu, tiến độ và hiệu quả. Tăng cường quản lý, sử dụng hiệu quả các nguồn lực; đẩy mạnh lồng ghép nguồn vốn của các Chương trình mục tiêu quốc gia với các chương trình, dự án, nguồn vốn hợp pháp khác; thường xuyên rà soát, kịp thời điều chỉnh, điều chuyển vốn đối với các nhiệm vụ, dự án chậm triển khai, không còn đối tượng thụ hưởng hoặc không có khả năng thực hiện theo quy định của pháp luật; nâng cao hiệu quả đầu tư, phòng, chống thất thoát, lãng phí và tiêu cực trong quản lý, sử dụng nguồn lực thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia.

5. Các bộ, cơ quan trung ương và địa phương tổ chức rà soát, đánh giá toàn diện kết quả triển khai thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia; xây dựng đầy đủ các báo cáo, số liệu, tài liệu phục vụ hoạt động giám sát của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Hội đồng Dân tộc và các cơ quan của Quốc hội theo quy định. Tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện, đề xuất các giải pháp, cơ chế, chính sách nhằm nâng cao hiệu quả thực hiện các Chương trình trong thời gian tới.

6. Chỉ đạo Bộ Tài chính và các bộ, cơ quan liên quan nghiên cứu, đánh giá việc thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia hiện nay. Trên cơ sở đó, xây dựng hoàn thiện Báo cáo đề xuất tích hợp các Chương trình mục tiêu quốc gia, xây dựng dự thảo Chương trình mục tiêu quốc gia chung trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định. Việc nghiên cứu phương án tích hợp phải bảo đảm thực hiện hiệu quả, hoàn thành các nhiệm vụ của các Chương trình đã được Quốc hội quyết nghị; không làm gián đoạn, ngắt quãng mục tiêu của từng Chương trình; bảo đảm phân cấp mạnh cho địa phương tự quyết, tự chịu trách nhiệm, Trung ương thực hiện giám sát, đánh giá, hướng dẫn việc thực hiện các mục tiêu trong toàn bộ quá trình triển khai.

7. Chỉ đạo xây dựng, hoàn thiện và vận hành đồng bộ hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu phục vụ quản lý, theo dõi, giám sát và đánh giá các Chương trình mục tiêu quốc gia; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện các Chương trình. Đẩy mạnh kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các bộ, cơ quan trung ương với địa phương; nâng cao chất lượng công tác thống kê, báo cáo và cung cấp thông tin phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và Ban Chỉ đạo Trung ương.

8. Tổ chức các đoàn kiểm tra liên ngành của Ban Chỉ đạo Trung ương nhằm kiểm tra tình hình triển khai thực hiện các Chương trình tại các bộ, ngành và địa phương; tập trung kiểm tra việc ban hành cơ chế, chính sách, phân bổ và giải ngân nguồn vốn, thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nội dung thành phần của các Chương trình và việc thực hiện các kết luận, chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và Ban Chỉ đạo Trung ương. Kịp thời phát hiện, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc; tổng hợp các kiến nghị, đề xuất của địa phương để báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định theo thẩm quyền.

9. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về mục tiêu, ý nghĩa, kết quả thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia; kịp thời biểu dương, nhân rộng các mô hình, cách làm hay, sáng tạo, hiệu quả; nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành và Nhân dân trong tổ chức thực hiện các Chương trình.

10. Tổ chức các cuộc họp Ban Chỉ đạo Trung ương, đánh giá tình hình thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trong năm 2026; đánh giá kết quả thực hiện Chương trình công tác của Ban Chỉ đạo Trung ương; xác định các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm 2027; xây dựng Chương trình công tác năm 2027 của Ban Chỉ đạo Trung ương phù hợp với yêu cầu thực tiễn và nhiệm vụ được giao.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các bộ, cơ quan trung ương là thành viên Ban Chỉ đạo Trung ương

a) Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao và nội dung Chương trình công tác năm 2026 của Ban Chỉ đạo Trung ương, chủ động xây dựng kế hoạch tổ

chức thực hiện thuộc phạm vi quản lý; tập trung chỉ đạo, đôn đốc hoàn thành các nhiệm vụ được giao, bảo đảm đúng tiến độ, chất lượng và hiệu quả.

b) Kịp thời ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành các cơ chế, chính sách, văn bản quy phạm pháp luật và văn bản hướng dẫn thuộc lĩnh vực quản lý; tăng cường phối hợp liên ngành trong quá trình tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia; chủ động rà soát, xử lý hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền xử lý các khó khăn, vướng mắc phát sinh.

c) Định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu của Ban Chỉ đạo Trung ương, thực hiện chế độ thông tin, báo cáo đầy đủ, kịp thời về tình hình và kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao; chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương về tiến độ và chất lượng thực hiện các nhiệm vụ thuộc phạm vi quản lý.

2. Bộ Nông nghiệp và Môi trường (Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo Trung ương)

a) Chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan trung ương và địa phương theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện Chương trình công tác năm 2026 của Ban Chỉ đạo Trung ương; tổng hợp tình hình thực hiện, kịp thời báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương và cấp có thẩm quyền theo quy định.

b) Chủ trì tham mưu tổ chức các phiên họp, hội nghị, các đoàn kiểm tra của Ban Chỉ đạo Trung ương; phối hợp chuẩn bị các báo cáo, tài liệu phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và Ban Chỉ đạo Trung ương; đồng thời chủ trì tổng hợp, xây dựng Báo cáo của Chính phủ và chuẩn bị các tài liệu liên quan phục vụ hoạt động giám sát của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội theo Nghị quyết số 22/2026/QH16 và Kế hoạch số 83/KH-UBTVQH16 đối với Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035 theo phân công của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

c) Định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu, tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện Chương trình công tác; tham mưu đề xuất các giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc; kiến nghị điều chỉnh, bổ sung nhiệm vụ trong trường hợp cần thiết nhằm bảo đảm thực hiện hiệu quả các Chương trình mục tiêu quốc gia.

3. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố

a) Chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện đầy đủ các mục tiêu, nhiệm vụ của các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn; cụ thể hóa các nhiệm vụ được giao trong Chương trình công tác của Ban Chỉ đạo Trung ương thành kế hoạch công tác của địa phương; phân công rõ trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị và người đứng đầu trong tổ chức thực hiện.

b) Khẩn trương hoàn thiện các cơ chế, chính sách, văn bản thuộc thẩm quyền; chủ động bố trí, huy động, lồng ghép và sử dụng hiệu quả các nguồn lực; tập trung đẩy nhanh tiến độ thực hiện và phấn đấu hoàn thành giải ngân 100% kế hoạch vốn ngân sách trung ương năm 2025 được phép kéo dài sang năm 2026 theo quy định, đồng thời thực hiện hiệu quả kế hoạch vốn năm 2026; kịp thời rà soát, xử lý theo thẩm quyền hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền đối với các nhiệm vụ không còn phù hợp, không còn đối tượng thụ hưởng hoặc không có khả năng thực hiện.

c) Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá việc tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn; kịp thời phát hiện, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc; xử lý hoặc kiến nghị xử lý các vi phạm theo quy định; nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu trong tổ chức thực hiện, bảo đảm thực hiện đúng mục tiêu, tiến độ, chất lượng, hiệu quả và quy định của pháp luật.

d) Thực hiện nghiêm chế độ thông tin, báo cáo; cập nhật đầy đủ, kịp thời dữ liệu theo quy định; chủ động phản ánh, kiến nghị với Ban Chỉ đạo Trung ương và các bộ, cơ quan trung ương về những khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền để được hướng dẫn, tháo gỡ kịp thời.

4. Đề nghị Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam

Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, phối hợp với Ban Chỉ đạo Trung ương, các bộ, cơ quan trung ương và địa phương đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân tích cực tham gia thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia; tiếp tục phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên trong việc thực hiện các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước gắn với mục tiêu, nhiệm vụ của các Chương trình mục tiêu quốc gia.

Chủ trì, phối hợp thực hiện giám sát, phản biện xã hội theo quy định của pháp luật; tổng hợp ý kiến, kiến nghị của Nhân dân liên quan đến việc tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia để phản ánh, kiến nghị với Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ban Chỉ đạo Trung ương và các cơ quan có thẩm quyền; phối hợp tuyên truyền, nhân rộng các mô hình, cách làm hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia.

5. Trong quá trình thực hiện Chương trình công tác năm 2026 của Ban Chỉ đạo Trung ương, trường hợp có phát sinh vướng mắc, Bộ Nông nghiệp và Môi trường - Cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo Trung ương làm đầu mối tổng hợp, đề xuất giải pháp, báo cáo Trưởng ban Ban Chỉ đạo Trung ương xem xét, quyết định.

Cơ quan phát hành: THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Phụ lục I

MỘT SỐ NỘI DUNG, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM TRONG QUẢN LÝ, ĐIỀU HÀNH VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN CÁC CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA NĂM 2026

(Kèm theo Chương trình tại Quyết định số /QĐ-BCĐCTMTQG ngày tháng 7 năm 2026 của Trưởng ban Ban Chỉ đạo Trung ương thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia)

TT	Nội dung thực hiện	Chịu trách nhiệm chỉ đạo/ đôn đốc	Cơ quan thực hiện	Cơ quan phối hợp	Trình cấp/cấp ban hành	Thời gian hoàn thành
I	**HOÀN THIỆN THỂ CHẾ, CHÍNH SÁCH QUẢN LÝ, TỔ CHỨC THỰC HIỆN CÁC CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA**					
1	Nghị định của Chính phủ quy định về chính sách tín dụng ưu đãi hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi	Ông Nguyễn Ngọc Cảnh, Phó Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Bộ Dân tộc và Tôn giáo, Bộ Tài chính, Ngân hàng Chính sách xã hội, các bộ, ngành trung ương có liên quan	Chính phủ	Quý IV/2026
2	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện Phong trào "Cả nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035"	Ông Nguyễn Hoàng Hiệp, Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường	Bộ Nông nghiệp và Môi trường	Bộ Dân tộc và Tôn giáo, các bộ, ngành liên quan, địa phương	Thủ tướng Chính phủ	Quý III/2026

TT	Nội dung thực hiện	Chịu trách nhiệm chỉ đạo/ đôn đốc	Cơ quan thực hiện	Cơ quan phối hợp	Trình cấp/cấp ban hành	Thời gian hoàn thành
3	Thông tư của Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí chi thường xuyên ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về chăm sóc sức khỏe, dân số và phát triển giai đoạn 2026 - 2035, giai đoạn I: từ năm 2026 đến năm 2030	Ông Tạ Anh Tuấn, Thứ trưởng Bộ Tài chính	Bộ Tài chính	Bộ Y tế và các bộ, ngành liên quan, địa phương	Cấp có thẩm quyền	Tháng 7/2026
4	Thông tư của Bộ Tài chính quy định quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí thường xuyên nguồn ngân sách nhà nước của Chương trình mục tiêu quốc gia về hiện đại hóa, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo giai đoạn 2026 - 2030	Ông Tạ Anh Tuấn, Thứ trưởng Bộ Tài chính	Bộ Tài chính	Bộ Giáo dục và Đào tạo và các bộ, ngành liên quan, địa phương	Cấp có thẩm quyền	Tháng 7/2026
5	Thông tư của Bộ Nông nghiệp và Môi trường ban hành Khung kiến trúc dữ liệu, Khung quản trị, quản lý dữ liệu và Từ điển dữ liệu cơ sở dữ liệu quốc gia hộ nghèo, cận nghèo	Ông Trịnh Việt Hùng, Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường	Bộ Nông nghiệp và Môi trường	Các bộ, ngành liên quan, địa phương	Cấp có thẩm quyền	Tháng 10/2026
6	Thông tư của Bộ Dân tộc và Tôn giáo hướng dẫn quản lý, theo dõi trình độ phát triển vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, danh sách các dân tộc còn gặp	Ông Nguyễn Đình Khang, Bộ trưởng Bộ Dân tộc và Tôn giáo	Bộ Dân tộc và Tôn giáo	Các bộ, ngành liên quan, địa phương	Cấp có thẩm quyền	Tháng 7/2026

TT	Nội dung thực hiện	Chịu trách nhiệm chỉ đạo/ đôn đốc	Cơ quan thực hiện	Cơ quan phối hợp	Trình cấp/cấp ban hành	Thời gian hoàn thành
	nhiều khó khăn, có khó khăn đặc thù giai đoạn 2026 - 2030					
7	Xây dựng, ban hành các văn bản hướng dẫn thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về chăm sóc sức khỏe, dân số và phát triển giai đoạn 2026 - 2035, giai đoạn I: từ năm 2026 đến năm 2030	Bà Đào Hồng Lan, Bộ trưởng Bộ Y tế	Bộ Y tế	Các bộ, ngành liên quan	Cấp có thẩm quyền	Tháng 7/2026
8	Xây dựng, ban hành các văn bản hướng dẫn thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia hiện đại hóa, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo giai đoạn 2026 - 2035, giai đoạn I: từ năm 2026 đến năm 2030	Ông Hoàng Minh Sơn, Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Các bộ, ngành liên quan, địa phương	Cấp có thẩm quyền	Tháng 7/2026
9	Xây dựng, ban hành các văn bản hướng dẫn thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025 - 2035, giai đoạn I: từ năm 2026 đến năm 2030	Bà Lâm Thị Phương Thanh, Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các bộ, ngành liên quan, địa phương	Cấp có thẩm quyền	Tháng 7/2026
10	Nghiên cứu, xây dựng Báo cáo đề xuất tích hợp các Chương trình mục tiêu quốc gia, xây dựng dự thảo Chương trình mục	Ông Tạ Anh Tuấn, Thứ trưởng Bộ Tài chính	Bộ Tài chính	Các bộ, ngành liên quan, địa phương	Cấp có thẩm quyền	Tháng 8/2026

TT	Nội dung thực hiện	Chịu trách nhiệm chỉ đạo/ đôn đốc	Cơ quan thực hiện	Cơ quan phối hợp	Trình cấp/cấp ban hành	Thời gian hoàn thành
	tiêu quốc gia chung trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định					
II	**HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT, ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA**					
1	Đôn đốc, giám sát, đánh giá tình hình thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia tại địa phương	Các thành viên Ban Chỉ đạo Trung ương		Các bộ, cơ quan trung ương liên quan và địa phương		Hoạt động thường xuyên trong năm 2026
2	Báo cáo kết quả thực hiện các nhiệm vụ của thành viên Ban Chỉ đạo theo Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo và Chương trình công tác năm 2026 của Ban Chỉ đạo	Các thành viên Ban Chỉ đạo Trung ương	Bộ Nông nghiệp và Môi trường tổng hợp chung	Các bộ, cơ quan trung ương liên quan và địa phương	Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương	Trước ngày 15/12/2026
3	Báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết số 257/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025 của Quốc hội khóa XV phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035	Ông Trịnh Việt Hùng, Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường	Bộ Nông nghiệp và Môi trường	Bộ Dân tộc và Tôn giáo, các bộ, ngành liên quan và địa phương	Chính phủ	Trước ngày 31/7/2026
4	Báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết số 162/2024/QH15 ngày 27 tháng 11 năm 2024 của Quốc hội khóa XV phê	Bà Lâm Thị Phương Thanh, Bộ trưởng Bộ	Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể	Các bộ, ngành liên quan và địa phương	Chính phủ	Trước ngày 31/7/2026

TT	Nội dung thực hiện	Chịu trách nhiệm chỉ đạo/ đôn đốc	Cơ quan thực hiện	Cơ quan phối hợp	Trình cấp/cấp ban hành	Thời gian hoàn thành
	duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025 - 2035	Văn hóa, Thể thao và Du lịch	thao và Du lịch			
5	Báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết số 249/2025/QH15 ngày 10 tháng 12 năm 2025 của Quốc hội khóa XV phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia hiện đại hóa, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo giai đoạn 2026 - 2035	Ông Hoàng Minh Sơn, Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Các bộ, ngành liên quan và địa phương	Chính phủ	Trước ngày 31/7/2026
6	Báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết số 262/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025 của Quốc hội khóa XV phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia về chăm sóc sức khỏe, dân số và phát triển giai đoạn 2026 - 2035	Bà Đào Hồng Lan, Bộ trưởng Bộ Y tế	Bộ Y tế	Các bộ, ngành liên quan và địa phương	Chính phủ	Trước ngày 31/7/2026
III	**TỔ CHỨC HỌP, HỘI NGHỊ**					
1	Tổ chức Festival OCOP Việt Nam năm 2026 (dự kiến tại Thành phố Hồ Chí Minh)	Ông Nguyễn Hoàng Hiệp, Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường	Bộ Nông nghiệp và Môi trường	Các bộ, ngành liên quan và địa phương	Bộ Nông nghiệp và Môi trường	Quý IV/2026

TT	Nội dung thực hiện	Chịu trách nhiệm chỉ đạo/ đôn đốc	Cơ quan thực hiện	Cơ quan phối hợp	Trình cấp/cấp ban hành	Thời gian hoàn thành
2	Tổ chức họp Ban Chỉ đạo Trung ương về tình hình triển khai các nhiệm vụ chỉ đạo, điều hành thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trong năm 2026 và định hướng triển khai năm tiếp theo	Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương - Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Hưng	Bộ Nông nghiệp và Môi trường, các bộ, cơ quan chủ Chương trình mục tiêu quốc gia	Các bộ, cơ quan trung ương và địa phương	Ban Chỉ đạo Trung ương	Định kỳ trong năm 2026

Phụ lục II

PHÂN CÔNG ĐỊA BÀN THEO DÕI VÀ CHỈ ĐẠO TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CÁC CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA

(Kèm theo Chương trình tại Quyết định số /QĐ-BCĐCTMTQG ngày tháng 7 năm 2026 của Trưởng ban Ban Chỉ đạo Trung ương thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia)

TT	Họ và tên	Chức danh, chức vụ	Địa bàn các tỉnh, thành phố
1	Ông Trịnh Việt Hùng	Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường - Ủy viên thường trực	Cao Bằng, Thái Nguyên
2	Ông Hoàng Minh Sơn	Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo - Ủy viên	Lào Cai, Tuyên Quang
3	Bà Lâm Thị Phương Thanh	Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch - Ủy viên	Ninh Bình, Thanh Hóa
4	Bà Đào Hồng Lan	Bộ trưởng Bộ Y tế - Ủy viên	Lạng Sơn, Bắc Ninh
5	Ông Nguyễn Đình Khang	Bộ trưởng Bộ Dân tộc và Tôn giáo - Ủy viên	Lâm Đồng, Đắk Lắk
6	Ông Đặng Xuân Phong	Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ - Ủy viên	Quảng Ninh, Hải Phòng
7	Ông Nguyễn Hoàng Hiệp	Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường - Ủy viên	Vĩnh Long, Cần Thơ
8	Ông Tạ Anh Tuấn	Thứ trưởng Bộ Tài chính - Ủy viên	Lai Châu, Điện Biên
9	Thượng tướng Lê Văn Tuyến	Thứ trưởng Bộ Công an - Ủy viên	Đồng Nai, Tây Ninh
10	Thượng tướng Nguyễn Quang Ngọc	Thứ trưởng Bộ Quốc phòng - Ủy viên	Gia Lai, TP. Đà Nẵng

TT	Họ và tên	Chức danh, chức vụ	Địa bàn các tỉnh, thành phố
11	Ông Nguyễn Thanh Tú	Thứ trưởng Bộ Tư pháp - Ủy viên	Phú Thọ, Sơn La
12	Ông Nguyễn Văn Sinh	Thứ trưởng Bộ Xây dựng - Ủy viên	TP. Hà Nội, Hưng Yên
13	Ông Bùi Hoàng Phương	Thứ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ - Ủy viên	TP. Hồ Chí Minh, Đồng Tháp
14	Bà Nguyễn Thị Hà	Thứ trưởng Bộ Nội vụ - Ủy viên	Quảng Trị, TP. Huế
15	Ông Nguyễn Sinh Nhật Tân	Thứ trưởng Bộ Công Thương - Ủy viên	An Giang, Cà Mau
16	Ông Nguyễn Ngọc Cảnh	Phó Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam - Ủy viên	Quảng Ngãi, Khánh Hòa
17	Ông Cao Xuân Thạo	Phó Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam - Ủy viên	Nghệ An, Hà Tĩnh